

Số: 191/KH-UBND

Bắc Kạn, ngày 25 tháng 03 năm 2022

KẾ HOẠCH

HIỆP ĐỒNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI - TÌM KIẾM CỨU NẠN; PHÒNG, CHỐNG CHÁY NỔ, CHÁY RỪNG, CỨU SẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bắc Kạn là tỉnh miền núi có diện tích tự nhiên 4.859,4 km², trong đó 80% diện tích là rừng núi, địa hình hiểm trở, bị chia cắt bởi nhiều núi cao, sông suối. Dân số toàn tỉnh khoảng 317.511 người, có 7 dân tộc gồm (Tày, Nùng, Dao, Kinh, Mông, Hoa, Sán Chi) cùng sinh sống theo từng cụm dân cư, trong đó dân tộc thiểu số chiếm khoảng 86% toàn tỉnh.

Đường xá trên địa bàn gồm: Quốc lộ 3 (từ tỉnh Thái Nguyên - tỉnh Bắc Kạn - đến tỉnh Cao Bằng); Quốc lộ 3B (từ huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn - huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn - Đèo Áng Tòong - Quốc lộ 3 - Quốc lộ 3B - huyện Chợ Đồn - đến tỉnh Tuyên Quang); Quốc lộ 3C (từ huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên - Thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn - đến Ba Bể); Quốc lộ 3 mới (từ xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới đến KCN Thanh Bình); Quốc lộ 279 (từ xã Cự Lễ, huyện Na Rì - Đèo Khau Pi - Nà Phặc - đến huyện Ba Bể); Tỉnh lộ 254B (từ xã Bình Trung đến xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn); Tỉnh lộ 258 (từ thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông đến xã Khang Ninh, huyện Ba Bể); ngoài ra còn có các tuyến đường liên thôn, liên xã bảo đảm xe ô tô cơ động tốt. Các tuyến đường Quốc lộ 3, Quốc lộ 3B, Quốc lộ 3 mới; Tỉnh lộ 258 là đường mới được cải tạo, nâng cấp có mặt đường rộng, hệ thống cầu cống tải trọng lớn, các đường còn lại đều có đặc điểm chung đó là: mặt đường hẹp, tải trọng cầu, cống nhỏ, không đồng bộ; hầu hết các tuyến đường đều bám theo đường bình độ, do vậy dễ bị sạt lở, gây ách tắc bởi thiên tai (nhất là đường 258; Quốc lộ 3B...) hoặc ngập lụt (như Quốc lộ 3C - đoạn xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn, Quốc lộ 3 - đoạn phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn...).

Hệ thống sông suối trên địa bàn gồm: Sông Cầu chảy từ huyện Chợ Đồn - thành phố Bắc Kạn - huyện Chợ Mới - tỉnh Thái Nguyên; sông Năng chảy từ huyện Pác Nặm vào hồ Ba Bể; sông Bắc Giang chảy từ huyện Nguyên Bình qua huyện Na Rì sang tỉnh Lạng Sơn có lượng nước tương đối lớn, lưu tốc dòng chảy mạnh, nhất là vào mùa mưa, lũ. Ngoài ra có nhiều con suối nhỏ, khô cạn về mùa khô, nhưng dễ tạo lũ cục bộ với tốc độ nhanh, lưu tốc dòng chảy lớn vào mùa mưa cùng với địa hình có độ dốc cao dễ tạo nên lũ ống, lũ quét bất ngờ, đe dọa trực tiếp đến các vùng dân cư, hoa màu tại các thung lũng hẹp dọc dòng chảy của hệ thống sông suối trên địa bàn tỉnh. Cơ sở hạ tầng, hệ thống điện của một số cơ quan, đơn vị, khu chợ đã xuống cấp; ý thức của người dân trong công tác phòng chống cháy nổ chưa được đề cao đồng thời vào mùa khô với hệ thống rừng độ che phủ cao, tập quán sinh sống làm nương, rẫy của người dân dễ làm tăng nguy cơ cháy nổ, cháy rừng lên mức cao gây nguy hiểm cho một số khu dân cư, kho tàng dân sự, quân sự trên địa bàn tỉnh.

*** DỰ KIẾN MỘT SỐ MỤC TIÊU TRỌNG ĐIỂM, XUNG YẾU TRÊN ĐỊA BÀN:**

1. Dự kiến các khu vực trọng điểm về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

- **Ngập lụt:** Phường Đức Xuân, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn; xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn; thị trấn Đồng Tâm, xã Yên Đình, huyện Chợ Mới; xã Khang Ninh, xã Quảng Khê, xã Cao Thượng, huyện Ba Bể; xã Kim Hỷ, huyện Na Rì.

- **Lốc xoáy:** Thị trấn Phủ Thông, xã Tân Tú, huyện Bạch Thông; xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm; xã Xuân Dương, xã Dương Sơn, xã Cư Lễ, huyện Na Rì.

- **Lũ ống, lũ quét:** Xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông; xã Hà Hiệu, xã Chu Hương, huyện Ba Bể; xã Bình Văn, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới.

- **Sạt lở, sạt lún:** Thôn Đèo Gió, công trình CZ4 xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn; xã Đồng Thắng, xã Ngọc Phái, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn; xã Nhạn Môn, huyện Pác Nặm; xã Côn Minh, huyện Na Rì.

2. Dự kiến khu vực trọng điểm cháy rừng

- Khu rừng CZ4 và K98b, huyện Ngân Sơn.

- Khu rừng ST- 04 xã Sỹ Bình, rừng K98a xã Phương Linh, huyện Bạch Thông.

- Khu rừng Đại đội 29/PKT tại xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn.

Ngoài ra còn có rừng tại các khu vực do kho K380/BTLPB, Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn CB72 quản lý; khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn và Vườn quốc gia Ba Bể; Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ, huyện Na Rì và diện tích rừng đã giao cho nhân dân quản lý trên địa bàn.

3. Dự kiến khu vực trọng điểm cháy, nổ

- Kho K380/Bộ Tư lệnh Pháo binh trên địa bàn các xã: Lương Bằng, Bằng Lãng, Yên Thượng, huyện Chợ Đồn.

- Kho K15/QK1 trên địa bàn phường Xuất Hoá, thành phố Bắc Kạn.

- Vị trí đóng quân, kho vũ khí đạn, trạm cấp phát xăng dầu của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các đơn vị.

- Chợ Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn; các cửa hàng kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn các huyện, thành phố.

4. Dự kiến khu vực trọng điểm sập đổ công trình

- Công trình CZ4, huyện Ngân Sơn.
- Khu khai thác khoáng sản trên địa bàn xã Bằng Lăng, huyện Chợ Đồn.
- Công trình dân dụng trên địa bàn thành phố Bắc Kạn và các huyện.

II. QUYẾT TÂM XỬ TRÍ

Thường xuyên duy trì nghiêm túc chế độ trực, bảo đảm khả năng huy động lực lượng, phương tiện xử trí hiệu quả mọi tình huống theo phương châm “4 tại chỗ”. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức cộng đồng về công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn; phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập (PCTT-TKCN; PCCN, CR, CS). Khi có tình huống, chỉ huy, chỉ đạo chặt chẽ các lực lượng, bảo đảm khả năng xử trí của lực lượng tại chỗ là chính. Sẵn sàng sử dụng lực lượng tiền phương của tỉnh và các lực lượng hiệp đồng trên địa bàn tham gia xử trí hiệu quả các tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản. Nhanh chóng khắc phục hậu quả, sớm ổn định tình hình địa bàn nơi xảy ra tình huống.

III. NHIỆM VỤ VÀ DỰ KIẾN MỘT SỐ TÌNH HUỐNG A. NHIỆM VỤ

1. Đối với các sở, ban, ngành của tỉnh

1.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT)

Chủ trì và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND), Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh triển khai thực hiện quy định tại khoản 1, Điều 43 của Luật Phòng, chống thiên tai. Phối hợp triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ về quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (Nghị định số 30/2017/NĐ-CP) và chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 05 đồng chí tham gia xử trí các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

1.2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 30/NĐ-CP. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 100 đồng chí thuộc lực lượng tiền phương tham gia xử trí các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

1.3. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh triển khai thực hiện công tác ứng phó sự cố cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư theo Nghị định số 30/2017/NĐ-CP. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 100 đồng chí tham gia xử trí các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

1.4. Các sở, ngành, đoàn thể còn lại

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ ngành, lĩnh vực chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chủ động xây dựng, rà soát, bổ sung hệ thống văn kiện, kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn do ngành chủ trì tham mưu thực hiện; thường xuyên giáo dục, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhân dân trên địa bàn nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong phòng chống, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động tham gia xử trí các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

(Có phụ lục 1 kèm theo)

2. Đối với UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng chủ động nắm chắc tình hình, khu vực trọng điểm thiên tai trên địa bàn, xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, hiệp đồng với các đơn vị quân đội của Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn cụ thể đối với từng tình huống. Rà soát, thống kê sẵn sàng huy động vật tư, phương tiện máy móc, trang thiết bị của tổ chức, cá nhân trên địa bàn, bảo đảm huy động được ngay khi có yêu cầu. Chỉ đạo cơ quan Quân sự, Công an, Phòng NN&PTNT tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 30/NĐ-CP đồng thời chuẩn bị phương án bố trí, sắp xếp vị trí tập kết cho các đơn vị hiệp đồng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn. Mỗi huyện, thành phố sẵn sàng huy động 35 - 40 cán bộ các phòng, ban, ngành; 20-25 cán bộ, chiến sỹ cơ quan quân sự, 35 - 40 cán bộ, chiến sỹ công an; 2 - 3 Trung đội dân quân cơ động và các trang bị, phương tiện; chuẩn bị tốt mọi điều kiện, sẵn sàng động viên 01 Đại đội dự bị động viên khẩn cấp để xử trí các tình huống phức tạp trên địa bàn quản lý và địa phương giáp ranh.

- UBND thành phố Bắc Kạn, huyện Chợ Mới: Mỗi địa phương sẵn sàng huy động 160 - 180 cán bộ, chiến sỹ cơ quan Quân sự, Công an, dân quân tự vệ (DQTV) và các ban, ngành kèm theo trang bị cầm tay hiệp đồng cùng Kho K15/CKT/QK1 xử trí tình huống cháy nổ, cháy rừng và khắc phục hậu quả theo yêu cầu của chỉ huy Kho K15.

- UBND huyện Ngân Sơn: Sẵn sàng huy động 160 - 180 cán bộ, chiến sỹ cơ quan Quân sự, Công an, DQTV và các ban, ngành kèm theo trang bị cầm tay tham gia xử trí tình huống, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập cùng lực lượng trông coi công trình CZ4.

- UBND huyện Chợ Đồn: Sẵn sàng huy động 160 - 180 cán bộ, chiến sỹ cơ quan Quân sự, Công an, DQTV và các ban, ngành kèm theo trang bị cầm tay tham gia xử trí tình huống, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập tại các khu vực, mục tiêu theo kế hoạch hiệp đồng của chỉ huy Tiểu đoàn 4 thuộc Lữ đoàn Công binh 72 và Kho K380 thuộc Bộ tư lệnh Pháo binh.

3. Các đơn vị của Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn tỉnh

Chủ động xây dựng kế hoạch, hiệp đồng cụ thể với địa phương nơi đóng quân trong phát hiện, xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập tại các khu vực, mục tiêu do đơn vị quản lý đồng thời phối hợp, hiệp đồng cùng tỉnh Bắc Kạn tham gia xử trí các tình huống thiên tai, sự cố trên địa bàn, trong đó trọng điểm tại một số khu vực như sau:

3.1. Đối với Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn Công binh 72

Sử dụng 10 đồng chí và các trang bị cầm tay tham gia xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn huyện Chợ Đồn tập trung vào các tình huống như sau: Ngập lụt ở xã Nam Cường; Sạt lở đất ở xã Đồng Thắng; Ứng cứu sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng; Ứng cứu sụt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn.

3.2. Kho K380/Bộ Tư lệnh Pháo binh

Sử dụng 30 đồng chí và các trang bị cầm tay tham gia xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn huyện Chợ Đồn, tập trung vào các tình huống như sau: Ngập lụt ở xã Nam Cường; Sạt lở đất ở xã Đồng Thắng; Ứng cứu sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng; Ứng cứu sụt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn.

3.3. Đối với Kho K15/Cục Kỹ thuật/Quân khu 1

Sẵn sàng sử dụng lực lượng, phương tiện phối hợp cùng lực lượng của Ban CHQS và DQTV huyện Chợ Mới, thành phố Bắc Kạn, tham gia ứng cứu, chữa cháy nổ, cháy rừng khu vực kho K15/Cục Kỹ thuật, đồng thời hiệp đồng cụ thể về lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, phòng, chống cháy nổ theo phương án của đơn vị.

3.4. Đối với Chi nhánh kỹ thuật Viettel Bắc Kạn

Sử dụng 05 đồng chí và các phương tiện, trang bị có nhiệm vụ bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ huy, hiệp đồng xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn theo yêu cầu của tỉnh.

3.5. Đối với Sư đoàn 346/Quân khu 1

Sử dụng 200 đồng chí và trang bị cầm tay tham gia xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các tình huống như sau:

- Sạt lở đất, đá tại các xã: Công Bằng, Nhạn Môn, Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm.
- Sạt lở đất, đá tại thôn Đèo Gió, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn.
- Lũ quét, lũ ống tại xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể.
- Ngập lụt tại phường Sông Cầu, Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn.
- Ngập lụt, sạt lở tại xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn; xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể.
- Sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn.
- Sập đổ công trình CZ4 xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn.

- Cháy, nổ Kho K29 xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn.

- Ứng cứu sụt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái.

3.6. Đối với Bệnh viện Quân y 91/Quân khu 1

Sử dụng 02 đến 03 Tổ quân y và các trang bị, dụng cụ y tế, thuốc tham gia cứu, chữa người bị nạn, khắc phục hậu quả do thiên tai, thảm họa gây ra trên địa bàn tỉnh theo các tình huống dự kiến.

(Có phụ lục 2, vị trí tập kết kèm theo)

B. DỰ KIẾN MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VÀ PHƯƠNG ÁN XỬ TRÍ

1. Tình huống 1: Ngập lụt, sạt lở tại xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn; xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể

Khi mưa lớn kéo dài và nước lũ từ các nơi khác dồn về làm mực nước Hồ Ba Bể, sông Nam Cường dâng lên cao và gây ngập lụt ở các thôn Pắc Ngòi, Bản Cám, Bó Lù, xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể; thôn Nà Linh, Nà Mèo xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn cuốn trôi tài sản, hoa màu của nhân dân đồng thời sạt lở đất với khối lượng lớn làm vùi lấp hoa màu, nhà cửa của nhân dân ở các khu vực trên; hệ thống giao thông từ huyện Chợ Đồn đi huyện Ba Bể bị tê liệt. Đồng thời bão, lốc xoáy có thể làm lật một số tàu, xuồng của nhân dân trên hồ Ba Bể. Tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của tỉnh.

* **Phương án xử trí:** Sử dụng hệ thống thông tin liên lạc nhanh nhất để chỉ huy hiệp đồng, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền xã, huyện cùng các ban, ngành trực tiếp chỉ huy các lực lượng tại chỗ, lực lượng cơ động của tỉnh và lực lượng hiệp đồng của các đơn vị nhanh chóng tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn đưa người và tài sản ra khỏi khu bị ngập lụt, sạt lở; sau thiên tai nhanh chóng giúp đỡ nhân dân ổn định tình hình ăn, ở; tham gia phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường. Phối hợp cùng các lực lượng tiến hành tìm kiếm, trục vớt các tàu, xuồng, tài sản trên hồ Ba Bể (nếu có).

* Tổ chức và sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 90 - 100 đồng chí Dân quân tại chỗ, dân quân cơ động; các ban, ngành, đoàn thể của xã.

- Lực lượng cơ động:

+ Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện Ba Bể, Chợ Đồn: 70 - 80 đồng chí.

+ Ban CHQS huyện Ba Bể, Chợ Đồn: Mỗi đơn vị 25 - 30 đồng chí.

+ Công an huyện Ba Bể, Chợ Đồn: 70 - 80 đồng chí.

+ Dân quân cơ động huyện Chợ Đồn, Ba Bể: 4 - 6 trung đội.

+ Bộ CHQS tỉnh: 100 đ/c thuộc lực lượng tiền phương.

+ Công an tỉnh: 100 đồng chí.

+ Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.

- Lực lượng hiệp đồng: Tiểu đoàn 4 thuộc Lữ đoàn công binh 72: 10 đồng chí; Kho K380: 30 đồng chí; Sư đoàn 346: 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91: từ 02 đến 03 tổ quân y; Viettel Bắc Kạn: 05 đồng chí.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ và Công an xã: 10 đồng chí.

2. Tình huống 2: Sạt lở đất Đèo Gió xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn

Do mưa lớn kéo dài, hệ thống kê chống sạt lở yếu nên đã xảy ra sạt lở trên địa bàn thôn Đèo Gió với khối lượng đất, đá lớn làm sập nhà và tài sản, hoa màu của nhân dân, gây ách tắc giao thông trên tuyến Quốc lộ 3, Quốc lộ 279. Việc sạt lở cũng gây hư hại, vùi lấp đường vào và các cửa đường hầm thuộc chốt CZ4.

Tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn, vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của tỉnh.

* **Phương án xử trí:** Chủ động triển khai phương án đề phòng, sẵn sàng lực lượng, phương tiện để khắc phục sạt lở đất, giải phóng ách tắc giao thông, tiếp tục gia cố không cho sạt lở. Thực hiện phương châm “4 tại chỗ”, khắc phục đoạn sạt lở và khu vực xung yếu; di chuyển người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm. Tổ chức lực lượng cơ động của tỉnh và lực lượng hiệp đồng của các đơn vị tham gia khắc phục hậu quả, cứu chữa người, tài sản; khôi phục nhà cửa, sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Phối hợp cùng các lực lượng, phương tiện vận chuyển, san ủi đất, đá sạt lở thông đường Quốc lộ 3, Quốc lộ 279.

*** Tổ chức sử dụng lực lượng**

- Lực lượng tại chỗ: Từ 50 - 60 đồng chí Dân quân tại chỗ, Dân quân cơ động; các ban, ngành, đoàn thể của xã.

- Lực lượng cơ động:

+ Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện Ngân Sơn: 35 - 40 đồng chí.

+ Công an huyện Ngân Sơn: 35 - 40 đồng chí.

+ Ban CHQS huyện Ngân Sơn: 20 đồng chí.

- + Dân quân huyện Ngân Sơn: 130 đồng chí.
- + Bộ CHQS tỉnh: 100 đồng chí thuộc lực lượng tiên phương.
- + Công an tỉnh: 100 đồng chí.
- + Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.
- Lực lượng hiệp đồng: Sư đoàn 346: 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91: 2
- 3 Tổ quân y; Viettel Bắc Kạn: 05 đồng chí.
- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ, Công an xã và lực lượng trông coi chốt CZ4: 15 đồng chí.

3. Tình huống 3: Cháy, nổ kho K29 tại xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn

Do thời tiết hanh khô kéo dài, ý thức của một số cán bộ, chiến sỹ chấp hành không nghiêm công tác phòng chống cháy nổ hoặc do nhân dân đốt rừng làm nương gây cháy lan hoặc do mất cảnh giác kẻ xấu đột nhập vào đốt kho. Khi xảy ra tình huống tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô, mức độ thiệt hại lớn, vượt quá khả năng của tỉnh.

*** Phương án xử trí:** Khi xảy ra cháy, nổ, chỉ huy lực lượng tại chỗ khống chế đám cháy và sơ tán vũ khí, đạn ra khỏi vị trí đám cháy đồng thời nhanh chóng cơ động các lực lượng, phương tiện đến ứng cứu, khẩn trương dập tắt đám cháy và khắc phục sự cố, kiên quyết không để cháy lan ra các khu vực xung quanh, hạn chế đến mức thấp nhất xảy ra thương vong. Tổ chức lực lượng tuần tra, bảo vệ an toàn vật tư, vũ khí trang bị kỹ thuật.

*** Tổ chức sử dụng lực lượng**

- Lực lượng tại chỗ, ứng cứu tại chỗ: Kho K29 và Phòng kỹ thuật: 25 đồng chí.
- Lực lượng cơ động ứng cứu sơ tán, vận chuyển:
- + Các phòng, ban ngành, đoàn thể thành phố Bắc Kạn: 35 - 40 đồng chí.
- + Công an thành phố Bắc Kạn: 35 - 40 đồng chí.
- + Ban CHQS thành phố: 25 - 30 đồng chí.
- + Dân quân cơ động xã Nông Thượng và thành phố Bắc Kạn: 2-3 trung đội.
- + Bộ CHQS tỉnh: 100 đồng chí thuộc lực lượng tiên phương.
- + Công an tỉnh: 100 đồng chí, trong đó có lực lượng công an PCCC.

- + Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.
- Lực lượng hiệp đồng: Sư đoàn 346: 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91: 2
- 3 Tổ quân y; Viettel Bắc Kạn: 05 đồng chí.
- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân cơ động và Công an xã: 08 đồng chí.

4. Tình huống 4: Cháy rừng tại Vườn Quốc gia Ba Bể, huyện Ba Bể

Do thời tiết hanh khô kéo dài, ý thức của một số người dân chấp hành không nghiêm công tác phòng chống cháy rừng như sử dụng lửa bất cẩn của người dân trong việc đốt xử lý thực bì trồng rừng, đốt nương rẫy... gây cháy lan vào rừng hoặc người dân đi rừng thiếu ý thức khi sử dụng lửa gây cháy rừng. Tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do mức độ thiệt hại lớn, quá khả năng của tỉnh.

*** Phương án xử trí:** Khi phát hiện xảy ra cháy rừng nhanh chóng báo cáo người chỉ huy, phát lệnh báo động cháy rừng cho cơ quan, đơn vị; triển khai ngay lực lượng, phương tiện phòng chống cháy rừng. Chỉ huy lực lượng tại chỗ sử dụng các trang bị khống chế, khoanh vùng khu vực cháy không để cháy lan sang khu vực khác đồng thời nhanh chóng cơ động các lực lượng, phương tiện đến ứng cứu, khẩn trương dập tắt đám cháy, kiên quyết không để cháy lan ra các khu vực xung quanh, hạn chế đến mức thấp nhất xảy ra thương vong. Thông báo cho các đơn vị ở xa và các đơn vị hiệp đồng, huy động lực lượng, phương tiện phối hợp tham gia chữa cháy. Tổ chức lực lượng tuần tra, bảo vệ không để kẻ xấu lợi dụng, đột nhập trộm cắp, phá hoại tài sản, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, nhanh chóng ổn định tình hình. Tổng hợp báo cáo theo quy định.

*** Tổ chức sử dụng lực lượng**

- Lực lượng tại chỗ: Ban Quản lý VQG Ba Bể: 25 - 30 đồng chí; từ 100 - 150 đồng chí Dân quân tại chỗ, Dân quân cơ động và các ban, ngành, đoàn thể xã Nam Mẫu, Khang Ninh, huyện Ba Bể, Nam Cường, huyện Chợ Đồn.
- Lực lượng cơ động:
 - + Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện Ba Bể, Chợ Đồn: 70 - 80 đồng chí.
 - + Công an huyện Ba Bể, Chợ Đồn: 70 - 80 đồng chí.
 - + Ban CHQS huyện Chợ Đồn, Ba Bể: Mỗi đơn vị 25 - 30 đồng chí.
 - + Dân quân cơ động huyện Chợ Đồn, Ba Bể: Mỗi đơn vị 2 - 3 trung đội.
 - + Bộ CHQS tỉnh: 100 đồng chí thuộc lực lượng tiền phương.
 - + Công an tỉnh: 100 đồng chí.

+ Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.

- Lực lượng hiệp đồng: Tiểu đoàn 4 thuộc Lữ đoàn công binh 72: 10 đồng chí; Kho K380 thuộc Bộ tư lệnh pháo binh: 30 đồng chí; Sư đoàn 346: 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91: từ 02 đến 03 tổ quân y; Viettel Bắc Kạn: 05 đồng chí.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ và Công an xã: 30 - 35 đồng chí.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm kinh phí, vật chất, trang bị, phương tiện

- Kinh phí bảo đảm cho huy động lực lượng tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố thiên tai, thảm họa thực hiện theo Thông tư số 92/2009/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ Tài chính.

- Các cơ quan, đơn vị các cấp sử dụng phương tiện, trang bị theo kế hoạch đã được phê duyệt; đồng thời nghiên cứu, xem xét phối hợp bảo đảm một số trang bị, phương tiện cho các đơn vị hiệp đồng khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

- Giao Sở Y tế bảo đảm 01 Tổ cứu thương cùng cơ số thuốc, dụng cụ y tế trực tiếp tham gia PCTT-TKCN khắc phục hậu quả khi có tình huống xảy ra.

- Các đơn vị hiệp đồng tự bảo đảm phương tiện, trang bị theo quy định khi thực hiện nhiệm vụ PCTT-TKCN, PCCN, CR, CS của đơn vị mình; đồng thời chủ động phối hợp, hiệp đồng với các địa phương để thống nhất bảo đảm các trang bị, phương tiện khác theo yêu cầu của từng tình huống.

2. Bảo đảm thông tin liên lạc và thông báo, báo động

- Các cấp sử dụng hệ thống loa truyền thanh, kết hợp sử dụng hệ thống thông tin bưu chính viễn thông, mạng quân sự, Viettel và hệ thống trực ban của các đơn vị quân đội, công an để trực PCTT-TKCN; phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập (*có phụ lục 3, số điện thoại các cơ quan, đơn vị kèm theo*).

- Khi có tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn của từng địa phương khẩn trương thông báo, báo cáo Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh và các cơ quan thường trực; đồng thời thông báo cho các đơn vị hiệp đồng biết để sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện xử trí tình huống ứng cứu kịp thời khi được yêu cầu.

3. Bảo đảm hậu cần

- Các huyện, thành phố chủ động rà soát, chuẩn bị sẵn phương án bố trí, sắp xếp vị trí tập kết cho các đơn vị bộ đội chủ lực (đơn vị hiệp đồng) và bảo đảm các nhu yếu phẩm cho bộ đội sinh hoạt theo hiệp đồng, thống nhất cụ thể của chỉ huy các đơn vị khi có tình huống phải huy động.

- Đề nghị các đơn vị bộ đội chủ lực khi thực hiện nhiệm vụ tự bảo đảm lương thực, thực phẩm theo quy định về lương dự trữ sẵn sàng chiến đấu và chủ động hiệp đồng với địa phương nơi làm nhiệm vụ để phối hợp bảo đảm các mặt cho thực hiện nhiệm vụ.

4. Bảo đảm cơ động

Sở Giao thông vận tải tham mưu cho UBND tỉnh sẵn sàng huy động 10 - 12 xe ô tô 29 chỗ ngồi và các phương tiện, trang bị khác làm nhiệm vụ ứng cứu, khắc phục thiên tai, thảm họa trên địa bàn.

Các đơn vị hiệp đồng, địa phương tự bảo đảm phương tiện khi thực hiện nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC CHỈ HUY

1. Căn cứ vào mức độ sự cố, vụ việc xảy ra, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh thành lập Sở Chỉ huy tiền phương để trực tiếp chỉ huy, điều hành toàn bộ lực lượng tham gia xử trí, khắc phục hậu quả.

2. Khi có tình huống thiên tai xảy ra các địa phương căn cứ vào mức độ sự cố, vụ việc chỉ đạo cơ quan chức năng tham mưu thành phần sở chỉ huy bảo đảm đủ điều kiện chỉ huy lực lượng cấp mình tham gia thực hiện nhiệm vụ.

VI. MỘT SỐ QUY ĐỊNH

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh là các cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu tổ chức, triển khai các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn theo lĩnh vực được phụ trách. Giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì tổ chức hiệp đồng với các đơn vị quân đội của Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn và báo cáo Bộ Tư lệnh Quân khu theo quy định.

2. Các đơn vị quân đội của Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn, hiệp đồng thông qua cơ quan quân sự cùng cấp để bảo đảm cho xây dựng kế hoạch sát thực tế, hiệu quả. Hằng năm khi có điều chỉnh thay đổi các cấp phải thống nhất với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh trước khi trình cấp trên phê duyệt.

3. Trường hợp phải tăng số người so với kế hoạch hiệp đồng do tình trạng nguy cấp, đề nghị các đơn vị hiệp đồng tạo điều kiện giúp đỡ địa phương, đồng thời báo cáo cấp trên xin ý kiến chỉ đạo. Khi có tình huống khẩn cấp xảy ra người chỉ huy đơn vị được quyền chủ động sử dụng lực lượng, phương tiện thuộc quyền (*kể cả phương tiện chiến đấu đối với cơ quan quân sự*) để ứng cứu khắc phục kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai, thảm họa gây ra, đồng thời báo cáo cấp trên theo quy định.

4. Căn cứ kế hoạch hiệp đồng, các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện từ ngày 28 tháng 3 năm 2022, sẵn sàng xử trí các tình huống thiên tai, cháy nổ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn như hiệp đồng./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Tham mưu/QK1 (thay b.cáo)
- TT Tỉnh ủy; (thay b.cáo)
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCH PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh;
- Bộ CHQS;
- Công an tỉnh;
- VP/BCH PCTT-TKCN;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- fBB346, K15/CKT, VQY91/CHC/QK1;
- K380/BTLPB; d4/Lữ72/BTLCB; Viettel Bắc Kạn;
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP (Đ/c Thát);
- Lưu: VT, Hoàng.

Nguyễn Đăng Bình

PHỤ LỤC 1

**LỰC LƯỢNG THAM GIA ỨNG CỨU, KHẮC PHỤC SỰ CỐ THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN
CỦA CÁC SỞ, NGÀNH THUỘC TỈNH**

(Kèm theo Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

TT	ĐƠN VỊ	LỰC LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Bộ CHQS tỉnh	100 đ/c	
2	Công an tỉnh	100 đ/c	
3	Sở NN&PTNT	05 đ/c	
4	Các sở, ngành còn lại	60 đ/c	
4.1	Sở Kế hoạch và đầu tư	03 đ/c	
4.2	Sở Giao thông vận tải	03 đ/c	
4.3	Sở Y tế	03 đ/c	
4.4	Sở Thông tin và Truyền thông	03 đ/c	
4.5	Sở lao động thương binh và xã hội	03 đ/c	
4.6	Sở Công thương	03 đ/c	
4.7	Sở Tài chính	03 đ/c	
4.8	Sở Tài nguyên và Môi trường	03 đ/c	
4.9	Sở Xây dựng	03 đ/c	
4.10	Sở Giáo dục và Đào tạo	03 đ/c	

4.11	Sở Nội vụ	03 đ/c	
4.12	Sở Khoa học và Công nghệ	03 đ/c	
4.13	Sở Tư pháp	03 đ/c	
4.14	Đài Phát thanh và Truyền hình	03 đ/c	
4.15	Thanh tra Nhà nước tỉnh	03 đ/c	
4.16	Công ty Điện lực	03 đ/c	
4.17	Bưu điện tỉnh	03 đ/c	
4.18	Viễn thông tỉnh	03 đ/c	
4.19	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	02 đ/c	
4.20	Hội Liên hiệp phụ nữ	02 đ/c	
4.21	Tỉnh đoàn	02 đ/c	
	Tổng	265 đ/c	

* Ngoài lực lượng đã huy động trên, các sở, ngành sẵn sàng huy động thêm lực lượng, phương tiện xử trí các tình huống khi được Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh yêu cầu.

PHỤ LỤC 2

VỊ TRÍ TẬP KẾT TRONG XỬ TRÍ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG TRỌNG ĐIỂM CỦA CÁC ĐƠN VỊ HIỆP ĐỒNG

(Kèm theo Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

1. Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn Công binh 72

- Ngập lụt ở xã Nam Cường; vị trí tập kết tại UBND xã Nam Cường(74606);
- Sạt lở đất ở xã Đồng Thắng, vị trí tập kết tại Khuổi Phầy, xã Đồng Thắng (5068 8);
- Ứng cứu sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, vị trí tập kết tại Đèo Lũng Vàng xã Bằng Lãng (4860 9).
- Ứng cứu sạt lở thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, vị trí tập kết tại Sân Phòng VHTT huyện (4988 3)

2. Kho K380/Bộ Tư lệnh Pháo binh

- Ngập lụt ở xã Nam Cường, vị trí tập kết tại UBND xã Nam Cường(74606);

- Sạt lở đất ở xã Đồng Thắng, vị trí tập kết tại Khuổi Phầy xã Đồng Thắng (5068 8);
- Ứng cứu sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, vị trí tập kết tại Đèo Lũng Váng xã Bằng Lãng (4860 9).
- Ứng cứu sụt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, vị trí tập kết tại Sân Phòng VHTT huyện (4988 3)

3. Kho K15/Cục Kỹ thuật; Viện QY91, Quân khu 1; Viettel Bắc Kạn

Vị trí tập kết theo từng tình huống, do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hiệp đồng trực tiếp.

4. Sư đoàn 346/Quân khu 1

- Sạt lở đất, đá tại các xã: Công Bằng, Nhạn Môn, Giáo Hiệu huyện Pác Nặm; vị trí tập kết tại trụ sở UBND các xã nơi xảy ra tình huống.
- Sạt lở đất, đá tại thôn Đèo Gió, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn; vị trí tập kết tại Tây Nam Đèo Gió, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn (7896 7).
- Lũ quét, lũ ống tại xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể; vị trí tập kết tại Cốc Lùng, xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể (7886 4).
- Ngập lụt tại Phường Sông Cầu, Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn; vị trí tập kết tại Sân Tổng Địch, tổ 5 P. Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn (4884).
- Ngập lụt, sạt lở tại xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn; xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể; vị trí tập kết tại UBND xã Nam Cường(7460 6).
- Sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn; vị trí tập kết tại Tòng Mu, xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn (4658).
- Sập đổ công trình CZ4 xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn; vị trí tập kết tại Đèo Gió, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn (7896).
- Cháy, nổ Kho K29 xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn; vị trí tập kết tại Lũng Hoàn, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn (4686).
- Ứng cứu sụt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, vị trí tập kết tại Sân Phòng VHTT huyện (49883)

PHỤ LỤC 3

SỐ ĐIỆN THOẠI CỦA CÁC CƠ QUAN TỈNH BẮC KẠN VÀ ĐƠN VỊ HIỆP ĐỒNG
(Kèm theo Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

TT	ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI				GHI CHÚ
		Quân sự	Dân sự	Di động	Trực ban	
1	Thường trực Ban chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh		02093.870.655			
2	Thường trực về công tác cháy rừng tỉnh		0209.3870.559			
3	Thường trực về công tác cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ		0209.3870.655			
4	Trực ban tác chiến Bộ chỉ huy quân sự tỉnh		02093. 870.147		069.868.011	
5	Trực ban Công an tỉnh				069.2546.112	
6	Các đơn vị hiệp đồng					
6.1	Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn 72/BTL Công binh			0338.567.575		
6.2	Kho K380/BTL Pháo binh	069.868.903	02093.882.244	0395.138.662	069.868.915	
6.3	Kho K15/CKT/qk1			0963.668.865	069.861.454	
6.4	Sư đoàn 346/qk1	069.863.112		0972.807.055	069.863.115	
6.5	Bệnh viện QY 91/qk1	069.863.612		0983.724.875	069.863.608	
6.6	Viettel Bắc Kạn			0972.200.386	0209.6250.000	